

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Nam Phúc Thăng năm 2024

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

Năm 2023, công tác chuyển đổi số có những chuyển biến tích cực trên cả 03 trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, xã đã tổ chức làm điểm ngày hội ngày hội chuyển đổi số thu hút đông đảo người dân tham gia; công tác tuyên truyền về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, Đề án 06 luôn được chú trọng và đổi mới; 17/17 thôn thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng và bước đầu phát huy hiệu quả các nhiệm vụ được giao; địa phương được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin; hệ thống một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến được nâng cấp đồng bộ với Cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia, cơ bản liên thông 4 cấp; 5/5 trường học, 1 cơ sở y tế triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; chất lượng Công nghệ thông tin điện tử của xã được chú trọng; cơ sở dữ liệu các ngành từng bước được hình thành; Dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt kế hoạch đề ra.

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về chỉ đạo, triển khai.

2. Ban hành Kế hoạch 06/KH-UBND ngày 06/01/2023 về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin trên địa bàn năm 2023; Kế hoạch số Tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn năm 2023; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 17/02/2023 về tổ chức ngày hội chuyển đổi số cho người dân, Doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên năm 2023; Triển khai các hoạt động Ngày Chuyển đổi số Quốc gia (10/10) trên địa bàn xã Nam Phúc Thăng; Chủ động rà soát, chấn chỉnh khắc phục các tồn tại hạn chế trên Cổng Dịch vụ công đồng thời chỉ đạo tăng cường tuyên truyền sử dụng Dịch vụ công trực tuyến và thực hiện thanh toán trực tuyến lệ phí giải quyết TTHC Chỉ đạo và hoàn thành việc hợp nhất Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã, Tổ chuyển đổi số cộng đồng và Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06.

3. Về nâng cao nhận thức.

Trong năm đã chỉ tổ chức Chương trình hỗ trợ người dân chuyển đổi số. Chương trình đã huy động cả hệ thống chính trị, các đơn vị, doanh nghiệp hỗ trợ và nhất là thu hút đông đảo người dân đến tham gia và thực hiện, thông qua đó giúp mỗi người dân hiểu được tầm quan trọng của chuyển đổi số trong xây dựng và phát triển của đất nước.

Tổ chức phát động Cuộc thi trực tuyến “tìm hiểu về chuyển đổi số năm 2023” do Sở TTTT tổ chức.

Tổ chức và phối hợp tổ chức 03 lớp tập huấn về chuyển đổi số trực tiếp; 100% cán bộ, công chức, viên chức; Tổ Chuyển đổi số cộng đồng tham gia các lớp đào tạo chuyển đổi số bằng hình thức trực tuyến.

Cán bộ chuyên trách CNTT tham gia các lớp tập huấn về an toàn thông tin, Chi cho ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) theo Nghị định số 73/NĐ-CP. Đồng thời, chỉ đạo phát động Chiến dịch triển khai Chữ ký số công cộng cho người dân; tổ chức phát động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10; tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về chuyển đổi số và Hội chợ Công nghệ số trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn, an ninh mạng;

Thực hiện nhiều chương trình có nội dung tuyên truyền, lồng ghép tuyên truyền chuyển đổi số, cải cách hành chính phát trên sóng truyền thanh cấp xã với trung bình 2 lượt/tuần. Tuyên truyền, định hướng thông tin kịp thời về các văn bản, nghị quyết, các chính sách liên quan đến chuyển đổi số, cải cách hành chính và những vấn đề nổi cộm trong chuyển đổi số; giới thiệu các mô hình mới, những nhân tố mới trong việc thực hiện chuyển đổi số như việc áp dụng CNTT, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng CNTT ở xã; bài học kinh nghiệm trong công tác triển khai; biểu dương, khen thưởng các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong công tác chuyển đổi số.

4. Phát triển cơ sở hạ tầng số và dữ liệu số

Hạ tầng viễn thông phủ sóng 100% khu vực dân cư, đáp ứng tốt nhu cầu thông tin của chính quyền, doanh nghiệp, người dân; Thực hiện tích hợp, kết nối các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư. CSDL quốc gia về dân cư tiếp tục được triển khai hiệu quả, đảm bảo dữ liệu sạch, đúng, đủ, kết nối liên thông với 25 dịch vụ công thiết yếu theo quy định; cơ quan hành chính nhà nước đáp ứng cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022.

Tiếp tục triển khai ứng dụng đồng bộ các nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, huyện: Hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP, IOC,...); hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (Công dịch vụ công/HTTT một cửa điện tử); Hệ thống thư điện tử công vụ xã;

Kinh tế số, xã hội số

Kinh tế số ngày càng được quan tâm, đặc biệt kinh tế ngành, lĩnh vực; 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, Global G.A.P, OCOP,... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, cơ sở giáo dục, đào tạo, cơ sở y tế triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

Phát động chiến dịch cấp chữ ký số công cộng cho người dân. Tính đến ngày 25/12/2023, tổng dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử đạt 47 tài khoản.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

An toàn thông tin được chú trọng, 100% hệ thống mạng LAN của UBND xã được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho các Hệ thống thông tin của UBND xã; Phương án bảo đảm, ứng phó, khắc phục sự cố an toàn, an

ninh mạng đối với các hệ thống thông tin của xã; triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc quản trị tập trung tới 30% máy tính của các ban ngành, đoàn thể.

Xây dựng và phát triển chính quyền số

Văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa cơ quan nhà nước trên địa bàn xã được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử; các hệ thống thông tin hỗ trợ điều hành tác nghiệp, ý kiến chỉ đạo, gửi nhận văn bản, tác nghiệp nội bộ, chữ ký số được ứng dụng thường xuyên;

Hệ thống các phần mềm ứng dụng và CSDL chuyên ngành phục vụ cho các nghiệp vụ quản lý chuyên ngành đã được các ngành, đoàn thể sử dụng có hiệu quả như: Phần mềm quản lý cán bộ công chức; phần mềm truyền thanh cơ sở, phần mềm quản lý hộ tịch; phần mềm quản lý kế Toán - Tài chính, tài sản...

Tiếp tục vận hành đồng bộ hệ thống Dịch vụ công trực tuyến, cung cấp thông tin, dịch vụ, công khai minh bạch quy trình thực hiện giải quyết TTHC trên hệ thống dịch vụ công của xã; Trang TTĐT xã, cập nhật cơ bản kịp thời, đầy đủ thông tin theo quy định, là kênh cung cấp thông tin để người dân, tra cứu tìm kiếm, khai thác thông tin từ chính quyền.

Tích cực triển khai các giải pháp nhằm nâng cao Dịch vụ công trực tuyến, DVC trực tuyến toàn trình. Hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến; Hồ sơ dịch vụ công toàn trình đạt: 98,41%.

TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

Việc triển khai các giải pháp an toàn thông tin theo Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông chưa đảm bảo; tổ chức bộ máy và nhân lực tham mưu về chuyển đổi số còn thiếu, hiệu quả tham mưu chưa cao; Còn lúng túng trong xây dựng mô hình thôn thông minh; mô hình chuyển đổi số...

Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhưng chưa đồng bộ, chưa triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng; Trang thông tin điện tử xã, chất lượng nội dung, thông tin chưa đáp ứng theo quy định.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên

bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/05/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Đề án "Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia";

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với cách thức tấn công từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Đề án "Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025";

- Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Chương trình hành động số 58-Ctr/HU ngày 05/5/2022 của Huyện ủy Cẩm Xuyên về Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Kế hoạch số 3398/KH-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Cẩm Xuyên giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- Căn cứ Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Cẩm Xuyên

- Mục tiêu chung:

- Chuyển đổi số hướng đến thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, thực hiện thành công Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Nam Phúc Thăng lần thứ I, gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của chính quyền

các cấp trong thời gian tới.

1. Mục tiêu cụ thể

a) Hạ tầng số:

- Đảm bảo các hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- Diễm tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC của xã đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và các yêu cầu về triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã.

b) Chính quyền số:

-100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và có kỹ năng số đáp ứng yêu cầu hoạt động công vụ.

- Cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao về nhận thức, kỹ năng và nghiệp vụ quản lý và hoạt động chuyển đổi số.

-90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xác lập trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến (toàn trình, một phần) và được cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 80%; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 90%.

-100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, phân đấu tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu tương 50% trở lên;

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 95% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn theo lộ trình của tỉnh và Chính phủ; phối hợp triển khai kết nối, đồng bộ các cơ sở dữ liệu của các sở, ngành vào Công dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Bảo đảm 40% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Trang TTĐT cấp xã đảm bảo chất lượng theo quy định. \

Kinh tế số, xã hội số:

- Hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, 20% được lên sàn thương mại điện tử, tiến tới thanh toán điện tử, hạn chế tối đa dùng tiền mặt; 80% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn xã ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt;

- Phân đấu 60% người dân trong độ tuổi lao động (từ đủ 15 tuổi trở lên) có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân; 80% có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; 100% người dân được lập hồ sơ sức

khôe điện tử.

-Trạm Y tế, Trường học triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung hoạt động về Ngày Chuyển đổi số theo hướng dẫn của huyện bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.

1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

-Tiếp tục khai thác thông tin trên kênh truyền thông "Chuyển đổi số quốc gia" để chia sẻ, tuyên truyền các nội dung về chuyển đổi số tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các tổ chuyên đổi số cộng đồng cấp xã, tổ chuyên đổi số cộng đồng thôn.

-17/17 thôn có nhóm Zalo để chia sẻ thông tin và điều hành công việc của thôn xóm.

-Thông qua các tổ chuyên đổi số cộng đồng để lan truyền các nội dung, thông tin về thực hiện chuyển đổi số nhất là các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Thể chế số

- Tiếp tục tổ chức phổ biến, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025”; các nội dung về giảm phí, lệ phí trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 101/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

-Tổ chức triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2024 - 2025 đảm bảo đúng đối tượng, hiệu quả, chất lượng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 58-Ctr/HU ngày 05/5/2022 của Huyện ủy Cẩm Xuyên về Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 3398/KH-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Cẩm Xuyên giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 để triển khai thực hiện chuyển đổi số.

-Triển khai thực hiện các văn bản, chỉ đạo của cấp trên liên quan đến chuyển đổi số.

3. Hạ tầng và dữ liệu số

-Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong năm 2024.

-Tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện đúng tiến độ kế hoạch, lộ trình thực hiện dùng công nghệ di động 2G, đồng thời xây dựng, bổ

sung mới các trạm thu phát sóng di động (BTS).

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của xã tích hợp trên cổng thông tin; Nâng cấp hệ thống mạng LAN, mua sắm trang thiết bị CNTT tại cơ quan UBND xã.

- Tiếp tục triển khai chuyển đổi mạng Internet từ giao thức IPv4 sang IPv6, xây dựng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến chuyên dụng, đồng bộ theo kế hoạch của tỉnh, cho phép kết nối với các hệ thống giao ban đa phương tiện, bảo đảm hạ tầng kết nối liên thông, phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành hiệu quả hơn của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính và các thiết bị CNTT cho thực hiện chuyên môn; Trang cấp đầy đủ các thiết bị CNTT phục vụ người dân khai thác, sử dụng các dịch vụ do nhà nước cung cấp.

- Triển khai tốt các CSDL theo danh mục CSDL của UBND cấp huyện ban hành; khai thác, ứng dụng đồng bộ từ cấp xã đến cấp tỉnh và đã được kết nối vào trung tâm lưu trữ tập trung của tỉnh đối với các CSDL được UBND tỉnh ban hành.

- Lập hồ sơ điện tử đối với Danh mục hồ sơ chuyên môn của các ban ngành cấp xã.

4. Nền tảng số

- Triển khai ứng dụng đồng bộ các nền tảng số do Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh công bố.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các nền tảng số để Nhân dân trên địa bàn tiếp cận và sử dụng các nền tảng số đã được công bố nhất là các nền tảng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5. Nhân lực số

- Phối hợp với UBND huyện và Sở Thông tin - Truyền thông tổ chức từ 03 lớp tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp.

- Tham gia các lớp tập huấn kỹ năng ứng dụng CNTT, viết tin, bài và đăng tải lên Trang TTĐT xã.

6. An toàn thông tin mạng

- Triển khai hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC); hệ thống phòng, chống mã độc quản trị tập trung theo kế hoạch của tỉnh.

- Triển khai các nội dung về an toàn thông tin tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục triển khai việc thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; bổ sung trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định. Tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn, rà quét bảo đảm an toàn thông tin mạng do cấp trên tổ chức.

7. Chính quyền số

- Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả, đồng bộ hệ thống các phần mềm dùng chung đảm bảo 100% văn bản đến và đi cấp xã, 100% văn bản cấp xã được ký số và trao đổi trên môi trường mạng.

- Tiếp tục ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ y tế thông minh, giáo dục thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng...

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh (nếu có) danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Hoàn thiện nâng cấp Cổng thông tin điện tử của xã nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nhằm đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch thông tin.

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...), giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

8. Kinh tế số, xã hội số

- Tiếp tục triển khai các nội dung xây dựng phát triển chính quyền số của địa phương quy định tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 thực hiện trong năm 2024.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Chương trình hành động số 219/Ctr-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh trong năm 2024.

- Triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng trên địa bàn Hà Tĩnh, giai đoạn 2024-2025 nhằm tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng, góp phần phổ cập nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân để thúc đẩy chuyển đổi số, hình thành công dân số, phục vụ phát triển xã hội số.

- Triển khai áp dụng nền tảng APP Công dân số thống nhất theo kế hoạch của huyện.

- Tiếp tục triển khai phổ cập chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn xã.

III. GIẢI PHÁP

1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng

tâm, xuyên suốt, toàn diện mang tính đột phá lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm. Đa dạng hóa và thực hiện thường xuyên hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số đến với mọi người dân trên địa bàn huyện.

2. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương với quá trình thực hiện chuyển đổi số và kết quả đạt được tại cơ quan, tổ chức và địa phương mình.

3. Tranh thủ sự hỗ trợ từ Bộ Thông tin và Truyền thông, của tỉnh, của Sở Thông tin và Truyền thông của UBND huyện, của các Doanh nghiệp viễn thông để phát triển hoàn thiện hạ tầng số trên địa bàn xã; tranh thủ sự hỗ trợ và phối hợp thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án từ các bộ ngành Trung ương triển khai về xã; huy động các nguồn xã hội hóa hợp pháp vào hoạt động chuyển đổi số; bố trí đủ nguồn lực của xã.

4. Ưu tiên áp dụng các nền tảng công nghệ số có phạm vi đồng bộ dùng chung, đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP); ưu tiên thực hiện phương án thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số thay cho đầu tư xây dựng mới hay mua sắm phần mềm.

5. Ưu tiên triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch 520/KH-UBND ngày 10/3/2022 của UBND huyện Triển khai thực hiện Đề án về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn.

6. Tổ chức đánh giá định kỳ và công bố báo cáo hàng năm về đánh giá, xếp hạng mức độ xây dựng Chính quyền số trong các cơ quan nhà nước; thực hiện việc khen thưởng, phê bình trong công tác chuyển đổi số.

7. Quan tâm việc đào tạo, bố trí đầy đủ nguồn nhân lực CNTT đáp ứng kỹ năng số phục vụ công tác chuyển đổi số trong thời gian tới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách và các quy định khác. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt thực hiện theo kinh phí của Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xã: Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2024; thực hiện sơ kết 6 tháng và tổng kết năm về thực hiện kế hoạch.

2. Công chức VH-TT; Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, đảm bảo triển khai có hiệu quả, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Phối hợp với các ngành liên quan, thu hút nguồn lực và các nguồn hỗ trợ để thực hiện thành công kế hoạch này.

Tổng hợp đánh giá kết quả ứng dụng CNTT của xã báo UBND huyện, đề xuất, điều chỉnh các nội dung khi thấy cần thiết.

2. Văn phòng HĐND-UBND : Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành trong cơ quan UBND xã đảm bảo đúng quy định và các mục tiêu kế hoạch đề ra.

3. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đảm bảo các điều kiện cần thiết, trang bị đầy đủ các thiết bị CNTT phục vụ công tác chuyên môn và người dân khi đến giao dịch; tiếp tục ứng dụng tốt hệ thống phần mềm hành chính công, đảm bảo công khai minh bạch quy trình, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; thực hiện dịch vụ công trực tuyến đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

4. Ban tài chính - Ngân sách: Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cân đối, phân bổ kinh phí để thực hiện kế hoạch phát triển chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin năm 2024 trên địa bàn xã.

5. Trường học- Trạm y tế: Chủ động xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị mình và ứng dụng chữ ký số điện tử trong trao đổi gửi nhận văn bản trên môi trường mạng. Lồng ghép tổ chức các buổi tọa đàm, chuyên đề về chuyển đổi số, tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến.

6. Đài truyền thanh và Trang TTĐT xã: mở chuyên mục chuyển đổi số gắn với nội dung hiện đại hóa nền hành chính; tăng cường thời lượng, tin bài phản ánh công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

7. Các Ban, ngành cấp xã:

Căn cứ nội dung kế hoạch này triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra. Đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCCC và người dân về chuyển đổi số; thực hiện xử lý kịp thời các hồ sơ TTHC trên phần mềm dịch vụ công; ứng dụng các phần mềm quản lý chuyên ngành trong công tác QLNN, thực hiện trao đổi gửi nhận văn bản của đơn vị đúng quy trình, sử dụng chữ ký số và lưu trữ trên hệ thống hồ sơ công việc. Triển khai thực hiện hồ sơ điện tử đối với danh mục hồ sơ của vị mình phụ trách.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa - Thông tin huyện;
- TT Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ban, ngành liên quan;
- UBMTTQ và các Đoàn thể cấp xã;
- Lưu: VP, VH TT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Thái Văn Thụ

